TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 14- 4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Kim An;

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm: Ông Đỗ Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần: Bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử công khai theo hình thức trực tuyến, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh ngày 01/01/1971, nơi cư trú: Xóm 01, xã XP, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết Canh và con bà Nguyễn Thị R (đều đã chết); bị cáo có vợ Phạm Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Đã được xóa án tích (tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 3.850.000 đồng); bị tạm giữ từ ngày 28/11/2022 đến ngày 07/12/2022 chuyển tạm giam; "có mặt tại điểm cầu thành phần".

- *Bị hại*: Ông Đoàn Ngọc D, sinh năm 1948; địa chỉ: Xóm 10, xã XV, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm 01, xã XP, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; "có mặt".

NỘI DNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dng vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2021/NĐ-CP "Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng". Trong Nghị định có nội Dng: Người đang hưởng chế độ trợ cấp đối với bệnh binh có thể được hưởng thêm trợ cấp ưu đãi đối với thương binh. Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/02/2022. Sau Nghị định được ban hành đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử huyện Xuân Trường để người dân và các đối tượng liên quan biết, làm hồ sơ hưởng chế độ. Những người đủ điều kiện sẽ làm hồ sơ gửi đến Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Nam Định để được xem xét, quyết định. Trong năm 2022, có nhiều người trên địa bàn huyện Xuân Trường thuộc diện hưởng thêm trợ cấp ưu đãi theo quy định tại Nghị định 131/2021/NĐ-CP đã làm hồ sơ gửi đến Sở Lao động – Thương binh và xã hội. Trong đó có ông Đoàn Ngọc D ở xóm 10, xã XV, huyện Xuân Trường, trước đó ông D đang được hưởng chế độ trợ cấp đối với bệnh binh, nay làm hồ sơ để được hưởng thêm trợ cấp ưu đãi đối với thương binh. Ông D đã gửi hồ sơ đi từ khoảng tháng 9/2022.

Phạm Văn Đ ở xóm 1, xã XP, huyện Xuân Trường làm nghề tự do, không làm việc cho cơ quan, tổ chức nào liên quan đến chế độ, chính sách của Nhà nước. Trong quá trình sinh sống tại địa phương, Đ được một số người quen thuộc diện chính sách nhờ làm giúp thủ tục, hồ sơ liên quan đến việc hưởng chế độ, chính sách theo quy định nên thường đến Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Xuân Trường nhờ tư vấn những vấn đề liên quan và quen biết được một số người đang được hưởng chế độ chính sách trên địa bàn huyện. Đồng thời qua tìm hiểu, Đ cũng biết được trên địa bàn huyện có nhiều người đã làm hồ sơ hưởng thêm trợ cấp ưu đãi theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP nhưng đến tháng 11/2022 vẫn chưa có quyết định.

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên Phạm Văn Đ đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người đã nộp hồ sơ hưởng chế độ theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP dưới hình thức tìm gặp những người này và đưa ra thông tin gian dối là bản thân có thể tác động làm nhanh hồ sơ hưởng chế độ với giá tiền nhất định. Sau khi tìm hiểu, Đ biết được ông D cũng đã gửi hồ sơ nhưng chưa có quyết định nên ngày 18/11/2022, Đ gọi điện cho ông D nói là biết ông D đang làm hồ sơ hưởng thêm trợ cấp ưu đãi và bản thân Đ có khả năng giúp hồ sơ của ông D sớm được xét Dyệt và ông D phải chi một khoản tiền nhất định. Do lo lắng hồ sơ của mình nộp đã lâu chưa được Dyệt nên ông D nhất trí cho Đ địa chỉ nhà và hẹn gặp trực tiếp để trao đổi. Đến khoảng 11 giờ ngày 19/11/2022, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 31-532-P9 đến nhà ông D. Khi gặp ông D, Đ đưa ra thông tin giả mình tên là Phạm Thế Vinh, người ở xã Nam Hoa, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, hiện đang làm nghề bảo hiểm, có nhiều mối quan hệ với những người có chức, quyền có khả năng tác động để làm nhanh hồ sơ của ông D với chi phí là 6.000.000 đồng, đồng thời hứa hẹn tác động để ông D có quyết định ngay trong tháng 11/2022. Ông D đồng ý và sẽ đưa số tiền nêu

trên cho Đ khi có quyết định. Sau khi thỏa thuận với ông D, Đ không làm gì liên quan đến việc tác động xét Dyệt hồ sơ hưởng thêm trợ cấp ưu đãi cho ông D.

Đến ngày 24/11/2022, sau khi tìm hiểu và biết được một số trường hợp làm hồ sơ như ông D trên địa bàn huyện Xuân Trường đã nhận quyết định hưởng thêm trợ cấp ưu đãi theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP tại Phòng lao động – Thương binh và xã hội huyện nên Đ đã liên lạc và nói với ông D là đã có quyết định, đề nghị ông D chuẩn bị tiền trả cho Đ, ông D đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 24/11/2022, Đ đến nhà ông D và ngồi tại phòng khách nói chuyện về việc đã có quyết định về đến Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện, đồng thời yêu cầu ông D đưa tiền. Do tin tưởng nên ông D đã đưa cho Đ số tiền 6.000.000 đồng như thỏa thuận và 500.000 đồng tiền cảm ơn.

Sau khi nhận được quyết định hưởng thêm trợ cấp ưu đãi của Sở Lao động – Thương binh và xã hội, qua tìm hiểu thì thấy việc Dyệt hồ sơ không phải chi phí gì và nghi ngờ Đ lừa mình nên ngày 27/11/2022, ông D đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường.

Nhận được đơn trình báo của bị hại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường đã tiến hành xác minh. Đến ngày 28/11/2022, Phạm Văn Đ đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đồng thời tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 6.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE vỏ màu vàng đồng, trong có gắn thẻ sim và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 31-532-P9.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Đ, Cơ quan điều tra thu giữ: 04 tờ giấy không có dấu của cơ quan, tổ chức nào, gồm 02 tờ giấy do Đ viết tay và 02 tờ giấy đánh máy có ghi tên tuổi, địa chỉ của một số người.

Theo các Công văn trả lời của Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Nam Định và Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Xuân Trường xác định: Người có tên là Phạm Văn Đ, sinh năm 1971, trú tại: xóm 1, xã XP, huyên Xuân Trường không phải là cán bộ, công chức hay nhân viên của Sở, Phòng. Sở và Phòng cũng không ký hợp đồng lao động với người nào có tên trên. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Về nguồn gốc, nội Dng ghi trong các tờ giấy đánh máy bị thu giữ, Đ khai: Đó là tên tuổi của một số người trong diện hưởng chính sách trên địa bàn huyện mà Đ có được do xin của một số thương binh từ đã lâu, Đ không nhớ được tên tuổi địa chỉ cụ thể, Đ không sử dụng đến. Còn 02 tờ giấy viết tay là tên tuổi, địa chỉ của 10 người trong diện chính sách của các xã, Đ chọn ra từ các bản giấy đánh máy, đã tiếp cận, trao đổi theo phương thức đã sử dụng với ông D với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng chưa nhận tiền của ai. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với những người này, một số người khai không nhờ Đ giúp đỡ, một số người khai có nhờ Đ nhưng chưa đưa tiền hay tài sản gì cho Đ. Sau khi nhận thức được hành vi của mình đối với ông Đoàn Ngọc D là vi phạm pháp luật, Phạm Văn Đ đã đến Cơ quan điều tra đầu thú nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với những hành vi này là phù hợp pháp luật.

Ngày 06/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam đối với Phạm

Văn Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 21/CT-VKSXT ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố hành vi của Phạm Văn Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 06 đến 07 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đoàn Ngọc D đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, hiện không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Văn Đ.

Về xử lý vật chứng; Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone SE và 01 sim điện thoại.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" như nội Dng vụ án đã nêu, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của mình.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó,

có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 18 đến ngày 24/11/2022, tại xóm 10, xã XV, huyện Xuân Trường, Phạm Văn Đ đã dùng thủ đoạn gian dối bằng hình thức nói là mình có nhiều mối quan hệ có thể tác động để làm nhanh hồ sơ hưởng thêm trợ cấp ưu đãi theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ cho ông Đoàn Ngọc D, làm cho ông D tin tưởng rồi chiếm đoạt số tiền 6.500.000 đồng của ông D. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi song lợi dụng lòng tin của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản mục tích để có tiền chi tiêu cho cá nhân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật thì mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự "Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên". Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, căn cứ vào nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sụng: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đoàn Ngọc D đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, hiện không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 6.500.000 đồng cho ông Đoàn Ngọc D. Đối với chiếc xe mô tô BKS: 31-532- P9 là của chị Phạm Thị Hoa (là vợ Phạm Văn Đ) mua riêng từ năm 2009 để làm phương tiện đi lại, xét thấy chị Hoa không biết Đ sử dụng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Hoa là phù hợp. Xét trả lại chiếc điện thoại di động Iphone SE và 01 thẻ sim cho bị cáo là phù hợp. Về 04 tờ giấy thu giữ tại nhà Đ được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án, không tịch thu cho tiêu hủy mà tiếp tục được lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 28/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng tài sản thu giữ: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone SE và 01 thẻ sim cho bị cáo.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 39/CCTHA ngày 06/4/2023 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm,

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã XP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Phạm Văn Thung